

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức
theo chức danh nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 11/2023/TT-BLĐTBXH ngày 17/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

Căn cứ Thông tư số 10/2023/TT-BLĐTBXH ngày 17/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành lao động, người có công và xã hội trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 01/04/2014 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Cao đẳng Y tế Phú Yên;

Căn cứ Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 146 /NQ-UBND ngày 24 /4/2024 của UBND tỉnh về nội dung trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 148/TTr-SNV ngày 04/4/2024 và đề nghị của Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên tại Tờ trình số

10/TTr-CDN ngày 02/4/2024 (gửi kèm theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp ngày 02/4/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên, như sau:

1. Tổng số vị trí việc làm: 41 vị trí, trong đó:

- Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 06 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 12 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 19 vị trí.
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 04 vị trí.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp

- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I và tương đương: 03/85 người, chiếm tỷ lệ 3,53%.

- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 23/85 người, chiếm tỷ lệ 27,06%.

- Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống: 59/85 người, chiếm tỷ lệ 69,41%.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

Điều 2. UBND tỉnh giao Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên:

1. Căn cứ vị trí việc làm để xác định số lượng người làm việc và hợp đồng tại các vị trí hỗ trợ, phục vụ bảo đảm không vượt số lượng được UBND tỉnh giao; rà soát điều chỉnh số lượng người làm việc của từng vị trí việc làm theo lộ trình tinh giản được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Căn cứ danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc đã được UBND tỉnh phê duyệt; rà soát, bố trí; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức chưa đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn hoặc giải quyết các trường hợp không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.

3. Đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp khi cần thiết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 736/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ

PHỤ LỤC 1

Danh mục vị trí việc làm của Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên
(Kèm theo Quyết định số : 544 /QĐ-UBND ngày 24 /4/2024
của UBND tỉnh Phú Yên)

STT	Vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Ghi chú
I	VTVL LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ	6	
1.	Chủ tịch Hội đồng trường	1	
2.	Thành viên Hội đồng trường	1	
3.	Hiệu trưởng	1	
4.	Phó Hiệu trưởng	1	
5.	Trưởng phòng và tương đương	1	
6.	Phó Trưởng phòng và tương đương	1	
II	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH	12	
7.	Giáo viên Trung học Phổ thông hạng I	1	
8.	Giáo viên Trung học Phổ thông hạng II	1	
9.	Giáo viên Trung học Phổ thông hạng III	1	
10.	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng I	1	
11.	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng II	1	
12.	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	1	
13.	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp thực hành hạng III	1	
14.	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng IV	1	
15.	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp cao cấp (hạng I)	1	
16.	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II)	1	
17.	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	1	
18.	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành hạng III	1	
III	VTVL NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN MÔN DÙNG CHUNG	19	
19.	Kế toán viên	1	
20.	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	1	
21.	Văn thư viên	1	
22.	Lưu trữ viên hạng IV	1	
23.	Thư viện viên hạng III	1	
24.	Nhân viên Thủ quỹ	1	
25.	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	1	
26.	Chuyên viên chính quản lý nguồn nhân lực	1	
27.	Chuyên viên Hành chính - Văn Phòng	1	

STT	Vị trí việc làm	Số lượng vị trí việc làm	Ghi chú
28.	Chuyên viên chính Hành chính - Văn Phòng	1	
29.	Chuyên viên quản lý hoạt động đào tạo	1	
30.	Chuyên viên về kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp	1	
31.	Chuyên viên về công tác học sinh, sinh viên	1	
32.	Chuyên viên về hợp tác doanh nghiệp	1	
33.	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	1	
34.	Chuyên viên về truyền thông	1	
35.	Nghiên cứu viên	1	
36.	Chuyên viên quản lý công nghệ thông tin	1	
37.	Nhân viên Y tế học đường	1	
IV	VỊ TRÍ VIỆC LÀM HỖ TRỢ, PHỤC VỤ	4	
38.	Nhân viên Bảo vệ	1	
39.	Nhân viên Tạp vụ	1	
40.	Nhân viên Lái xe	1	
41.	Nhân viên Kỹ thuật	1	
	Tổng cộng	41	

PHỤ LỤC 2
Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc
của Trường Cao đẳng Nghề Phú Yên

(Kèm theo Quyết định số: 544/QĐ-UBND ngày 24/4/2024c của UBND tỉnh Phú Yên)T	Vị trí việc là	Ngạch/CDNN	Số lượng người làm việc	Tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp								Ghi chú	
				Hưởng lương từ ngân sách				Hưởng lương từ nguồn thu đơn vị					
				Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III		
I	VTVL LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ		31										
1	Chủ tịch Hội đồng trường												
2	Thành viên Hội đồng trường												
3	Hiệu trưởng		1										
4	Phó Hiệu trưởng		2										
5	Trưởng phòng và tương đương		14										
6	Phó Trưởng phòng và tương đương		14										
II	VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN EN NGÀN		65	36					29				

(Kèm theo Quyết định số: 544/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh Phú Yên)T	Vị trí việc là	Ngạch/CDNN	Số lượng người làm việc	Tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp								Ghi chú	
				Hưởng lương từ ngân sách				Hưởng lương từ nguồn thu đơn vị					
				Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III		
	H												
7	Giáo viên Trung học Phổ thông hạng I	Giáo viên											
8	Giáo viên Trung học Phổ thông hạng II	Giáo viên											
9	Giáo viên Trung học Phổ thông hạng III	Giáo viên	3	2		2,35 %	1				1,18 %		
10	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng I	Giáo viên											
11	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng II	Giáo viên											
12	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Giáo viên	1	1		1,18 %							
13	Giáo viên giáo dục	Giáo viên	1				1				1,18 %		

(Kèm theo Quyết định số: 544/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh Phú Yên)T	Vị trí việc là	Ngạch/CDNN	Số lượng người làm việc	Tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp								Ghi chú	
				Hưởng lương từ ngân sách				Hưởng lương từ nguồn thu đơn vị					
				Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III		
	dục nghề nghiệp thực hành hạng III												
14	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp hạng IV	Giáo viên	20					20				23,53 %	
15	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp cao cấp (hạng I)	Giảng viên	3	3	3,53%								
16	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính (hạng II)	Giảng viên	23	23		27,06 %							
17	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	Giảng viên	12	5		5,88 %		7				8,24 %	
18	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành	Giảng viên	2	2		2,35 %		0					

(Kèm theo Quyết định số: 544/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh Phú Yên)T	Vị trí việc là	Ngạch/CDNN	Số lượng người làm việc	Tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp								Ghi chú	
				Hưởng lương từ ngân sách				Hưởng lương từ nguồn thu đơn vị					
				Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Tổng	Hạng I	Hạng II	Hạng III		
	quốc tế												
34	Chuyên viên về truyền thông	Chuyên viên											
35	Nghiên cứu viên	Chuyên viên											
36	Chuyên viên quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên	1					1				1,18 %	
37	Nhân viên Y tế học đường	Nhân viên	1					1				1,18 %	
IV	VỊ TRÍ VIỆC LÀM HỖ TRỢ, PHỤC VỤ		22					22					
38	Nhân viên Bảo vệ		10					10					
39	Nhân viên Tạp vụ		5					5					
40	Nhân viên Lái xe		1					1					
41	Nhân viên Kỹ thuật		6					6					
	Tổng cộng		116	49	3,53%	27,06 %	27,06 %	36				42,35 %	